Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

SỐ 1002 NĂM THỨ MƯỜI MỘT MỖI SỐ 4 XU 丙子年 十一月十一日 NGÀY THỨ NĂM 24 DÉCEMBRE 1936

GIÁ BÁN

ĐÔNG PHÁP		NGOẠI QUỐC
Một năm	6$00	8$00
Sáu tháng	3.50	4.50
Ba tháng	1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương lượng trước.

TIẾNG-DÂN

敲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản ba kỳ : thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY

BẢO-QUÁN
55 132, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói : 63
Giây thép : TIENGDAN HUE

Quan xử mau chóng và công bình thì dân khỏi phiền lụy.

CÁCH LÀM VIỆC CỦA QUAN TÂY VỚI QUAN NAM TA

Đọc « *Tiếng-Dân* » số 997 ra ngày 12-12-36, có bài « **Một cái lối quen ở cửa công** », trong có thuật câu dân gian truyền nói :

« Kêu bên Tòa dễ hơn ; kêu bên Tỉnh phải chầu chực phiền quá ! ».

Ký giả cũng như phần đông độc giả, cho cái lối « tán người Tây » là chuyện thường, và lại hiện nay dưới triều cải cách, quan lại người Nam ta hầu hết là người có tư tưởng mới, do nhà nước đào tạo ra, công việc các ngài đã Âu-hóa nhiều, không còn mấy ai theo lối cũ như trước ; nhứt là đối với việc dân mà việc kêu kiện đã đạt đến cửa các ngài. Bởi vậy, đọc bài báo trên, vẫn không để ý cho lắm.

Mới đây về nhà quê thăm người bạn quen (miền Hoằng-hóa, tỉnh Thanh-Hóa), trong lúc trò chuyện, người bạn có thuật một chuyện, đáng là một bài giải nghĩa cho câu « dễ hơn » và « phiền quá » nói trên.

Ngày tháng hai hay tháng ba năm nay, một người quản phủ Hoằng-hóa (xin không nói tên) có đơn kiện thầy thừa phái T. ở phủ Thạch-Hà tại tòa Sứ Hà-tịnh vì thiếu nợ. Đơn gởi đã 2, 3 tháng mà không được tin tức gì, người ấy lại gởi tiếp một cái đơn nữa, cũng không thấy tăm dạng ; đến sau phải băng mình vào tận tỉnh Hà-tịnh kêu với quan Công sứ.

Lúc bấy giờ quan Công-sứ Jeannin còn lỵ dãy (hiện nay ngài làm công-sứ Nghệ-an) thấy người kia ở tỉnh xa lại, ngài bất lục hỏi sơ ra, mới biết vụ nầy đã lâu, 2 cái đơn kia ngài đã gởi sang tỉnh xét ; ngài bèn tư giấy sang tỉnh và quan phủ Thạch-hà, lại an ủy người kia bảo đi về đừng ở lại tốn kém, việc ấy ngài sẽ báo tin cho biết sau.

Người ấy vâng lời ra về, chưa được một tuần thì tiếp được bức thơ tự tay quan Sứ Jeannin viết (dịch :

« Cùng ông..... Làng M. D.
Tổng Tư-Quang,
Phủ Hoằng-Hóa

« Theo như đơn của ông kiện Thừa-phái T, tôi kính gởi cho ông cái mandat 80$00, là số bạc của người mắc nợ ông mới giao nơi tôi để trả mối nợ theo từng tháng.

Kính ông ».

Đấy, đơn kiện mấy tháng, gởi sang Tỉnh, phủ không thấy xét hỏi ra sao, mà giáp mặt quan Công sứ Jeannin, trong đôi ngày đã được kết quả mỹ mãn, mà đáng chú ý là ngài cứ gởi ngay số tiền kia với một cái thơ không cần gì cả (phải như quan ta, nào đòi, nào lãnh lôi thôi dài ngày mới nhận được), mà lời lẽ trong thơ lại đối đãi như cách bình đẳng.

Cái đều trên nầy rõ là chứng cho bài « *Tiếng-Dân* » đã dẫn ở đầu bài : « Kêu Tòa dễ kêu Tỉnh phiền. »

P. R.
(độc giả)

2 NGƯỜI ĐÃ TĂNG DỰ HỌC BÊN PHÁP VÀ CÓ BẰNG-CẤP CAO, NAY VỀ LÀNG TRANH CHỨC «THỦ CHỈ» !

Nghe đến những tiếng «du học sinh Pháp», nhiều người đã để bụng mừng thầm, có lẽ một ngày kia nhờ những người ấy mà xã hội hiện tại ở ta có gì mới chăng.

Mừng chưa thấy gì, mà nay một chuyện xảy ra ở Bắc, thiệt tức cười quá, làm cho lắm kẻ hoài nghi về tiếng «du học sanh» tốt đẹp.

Theo VIỆT-BÁO ra ngày 17-12-36, tại làng Phù-lưu, phủ Từ-sơn, tỉnh Bắc-ninh hiện chức thủ chỉ chưa ai đứng. Trong làng có hai người đã tăng du học bên Pháp là ông Hoàng-gia-Hội và Hoàng-thụy-Ba ra tranh gắt. Hai ông nầy lại là chú cháu nữa !

Cứ như ý ông chánh hội, thì chức thủ chỉ nầy đáng về ông Hoàng-gia-Hội, vì ông nầy có hàm cao nhứt (Hồng-lô tự-khanh). Nhưng, ông Hoàng-thụy-Ba lại trưng chứng là mình có bằng Y-khoa bác-sĩ là cái bằng cao nhứt ; đòi để chức kia cho mình.

Chuyện tranh «văn minh» như vậy, duy chỉ làng ấy mới có. Vì tia sáng «văn minh» hai ông du học sinh kia lấy tận bên trời tây đem về. Nhưng tiếc một đều là cái «văn minh» ấy, phần đông các bác làng ở ta, «văn minh» chấp mấy người Tây phương ; nếu các ông ở nhà học lấy, có khi đồ gì cũng được nữa là Bác sĩ y khoa !

Vì không hạ tiền nhà

Diệp bá Hùng chịu phạt

Diệp bá Hùng chủ cho thuê phố ở Saigon, không chịu hạ tiền phố theo sắc lệnh Laval. Bị người thuê kiện, tòa Trừng trị phạt 5.000 qua. Chống án lên tòa trên, ngày hôm 14 Déc., tòa Phúc án Saigon đem xét lại, thì trạng sư bên bọ Diệp xin chịu phạt, vì bọ Diệp đã về Tàu vắng mặt.

Báo «*Việt Nam*» bị thu giấy phép

Báo « VIỆT-NAM » của ông Nguyễn-phan-Long do ông Diệp văn Kỳ chủ bút, gần đây ông Kỳ bị trục xuất khỏi Nam kỳ, thì kế báo ấy lại có lệnh thu giấy phép.

Trong làng báo Nam kỳ, từ nay vắng một bạn hằng ngày.

Bản báo có lời chia buồn, và cũng tỏ chung cho nghề cầm bút ở xứ ta.

CHUYỆN ĐỜI

Cũng là một cuộc hành du

— Anh đi An điềm về đó hả !

— Ngày lễ vui lắm nhỉ ?

— Đông quá không thì tôi đã đi với anh !

... Đó là những câu hỏi, những lời ao ước gạnh tị của nhiều người bạn ở Huế, nói với tôi trong mấy ngày sau cuộc « An điềm viễn du » của tôi.

Mà họ hỏi hay là đáng lắm ! Vì ngày hội An điềm bốn 20 Décembre là một ngày hội rất lớn, lại ở một nơi hẻo lánh có những núi những sông, lại nhứt là một nơi mà có đến ba cái văn hóa Pháp, Mọi, Nam đang hòa rất ý vị.

Nhưng họ hỏi mình mà mình chỉ mỉm cười, chớ biết nói lại làm sao ! Vì cũng thật mình đã đi An điềm về mà mình đã có thấy An điềm đâu !

Cái mới lạ ! Ấy thế mà thật !

Số là bữa ấy tôi cũng có đi thật. Từ Huế vào Tourane, ở lại Tourane một đêm để sáng ra đi An điềm cho sớm. Cả đêm hôm ấy chỉ đi tìm một cái xe của ai động cô sang ngày đi kể... Mà tế ra ở thành phố Tourane những ai có mắn mặt, có chiếc xe hơi thì họ đều được người ta đặt cập trước hết ! Mình tăng nước qua ngày sau phải gởi thân lên cỗ « cam-nhông » của hãng L. v. T. để mong được lết đến An điềm. Xe L. v. T. nói trước nhứt định 7 giờ rưỡi là bắt đầu đi. Mà tế ra đến 10 giờ mới chạy ! Nhưng nếu trong cuộc hành trình của tôi, mà chỉ có nấy chuyện thì đã có chi đâu !

Ở Tourane trời đã mưa, rồi cứ càng ngày càng mưa mãi. Xe đi một khúc lại đến mấy chỗ ngã ba ngã tư là thấy linh gác, cờ đèng, một tấm bảng với một cái mũi tên chỉ cho ai biết đường An điềm mà thẳng tới. Rồi cứ thế mà đi về con đường Thăng loan đến Bại lộ.

Cái đó Thăng loan bây thành một cái ao cạn có các đó rất lại, cỏ lót vàn lối tre. Ở bên nầy đó cũng như bên kia, người ta chực coi đông vô số. Coi chi ? Coi hàng trăm chiếc xe hơi cứ nhắm về ngã An điềm mà phóng .. Vào đến địa phận Bại lộ cờ lại càng nhiều, hai bên con đường mới đắp lại, trên mấy chục cây số toàn là cờ. Đến Thanh hà, một cái « lê bằng đón mừng. Trời vẫn mưa, chiếc cam nhông của họ L. ráng đến đây đã mệt đuối. Ai có đời đường đồng bằng mà xe vẫn mỏ máy như lên đèo, chạy số một ! Lại đi lì khác rồi quynh xuống, vì kéo bánh không lên, bán lầy lấp gần nửa bánh ! Con đường nầy có lẽ trời nắng thì không đến sao, nhưng vì trời mưa và mới đắp lại không đề á, vì hơn một trăm chiếc xe đã khuấy nhuyễn rồi ! Đến chợ Trước hà, cách An điềm chỉ còn 4 cây số, chiếc xe L. v. T. không tài nào cáy được nữa ! Thì đành quay đầu về thôi. Quay về ! Trên con đường 156 cây số từ Huế vào An điềm mình đã « làm » hết 152 cây rồi, nay chỉ còn có 4 cây, mà phải quay đầu trở lại, nó khổ biết bao nhiêu ! Nhưng không thế thì mới biết tính làm sao ? Thôi thì người ta cuốc bộ đi xem hội An điềm về từng tốp đó, mình đón lại để hỏi có gì không, ít nữa cũng biết sơ qua cho bỏ cái công lặn lội những một trăm năm mươi mấy cây số. Mình kêu một bác nhà quê đương cầm đầu chạy :

— Ở trên có gì, bác ?

— Có... có trời mưa ..

Rồi bác không thèm dừng lại mà cứ chạy. Mình hỏi một người khác. Người nầy biết điều hơn.

— Xe hơi nhiều lắm, lại có lính tập cũng nhiều. ,

Gì chớ xe hơi, lính tập, ở Huế mình vẫn thấy thường. Mình bèn hỏi một người nữa. Người nầy vừa chạy vừa nói :

— Cả răng bà .. cả răng bà...

«Cả răng bà ? Cái nầy mới thật lạ. Nhờ một người khác cũng coi hội về, cắt nghĩa :

— Đó là những tiếng hát của đoàn mọi, xoay quanh ở chung quanh mấy con trâu cột bỏ rồi, vừa cầm những cái giáo mà đâm cho đến khi con trâu chết. Khi bọn mọi đương chạy, đương trầm, trông ngó đỡ tợn lắm. Trông chúng với con trâu không còn biết bên nào là người bên nào là thú. Chúng đâm con trâu cho đến đổ máu lói ruột, rồi bao nhiêu máu của con trâu lấy nhuộm vào mấy cặp cánh tay của chúng đó chớ. Thật là một cái trò hết chỗ để mang mà để sợ. . Đó cũng là cái trò chính của cuộc lễ nầy.

Thôi, biết chết ít cũng tạm đã. Mình lại đánh phá thêm cái thân mình cho cỗ xe L. v. T. chở về Tourane. Nhưng lần nầy lết được mấy cây số thì gặp một chuyện không ngờ nữa, cỗ xe qui hóa kia lại nằm chình ình ở bên đường một lần nữa ! May đâu trong mấy chiếc xe hơi đi sau, mình nhận ra được một chiếc quen, họ nhận bèn cải lễ hồn sinh cho mình một chuyến, là chở mình về Huế.

Trên xe mình được nghe thêm nhiều câu chuyện của cái lễ An điềm, mình mới biết rằng cái trang sức phẩm qui nhứt của mỹ nhân mọi An điềm là... một chiếc bát đánh răng đã cũ ! Một hoa khôi mọi được đeo nó trong cổ lấy làm vinh dự lắm ! Lại cái món ăn qui nhứt của chúng là một món xáp bao tổ trâu để y nguyên các đồ gia vị còn chứa trong ấy.

Thật, biết nấy chuyện cũng gọi là đã, vì sau bao nhiêu chuyện không mong đã xảy ra cho tôi ngày hôm ấy làm cho tôi đã cả người, đến bữa nay mà còn chưa tỉnh. Lại thỉnh thoảng tai còn nghe những điệu cười răng bà.. , trước mắt mình như vẫn thấy cái bàn chải răng trang sức phẩm, rồi lại còn nghe như phường phất cái mùi xáp phấn trên. Thế là cũng may phần ấy tôi chưa lên tận An điềm...

Lê-Thăng

Vụ lôi thôi ở nhà hàng Văn minh đã kết liễu

Vụ lôi thôi xảy ra giữa lính tây và người nhà hàng cơm Văn minh (Huế) ngày 21 Avril năm nay, làm người lính Delorme chết vì một cái vỏ chai ở trên lầu ném xuống trúng vào đầu, T. D có dăng.

Việc nầy mấy người nhà hàng ấy bị giam từ ấy đến nay. Ngày 16 Décembre tòa Đại bình Hanoi đã đem ra xử, xét không đủ chứng cớ, nên tha bổng tất cả mấy người bị cáo.

Quan Thống-đốc Nam-kỳ cấm gắt

Quan Thống-đốc Nam-kỳ Pages vừa rồi đã hạ lệnh cấm gắt :

Không được hội họp công khai trong địa phương Saigon — Chợlớn và các tỉnh Tây ninh, Chợlớn, Gia định, Biên-hòa, Thủ-dầu-một.

Cấm những cuộc quyên tiền giữa chợ.

Chủ xe thồ mộ nào làm reo nghỉ chạy thì sẽ bị thâu giấy phép lưu hành một cách vĩnh viễn.

KẾ-HOẠCH NAM-TIẾN CỦA NGƯỜI NHẬT

hoạt-động riêt

Âu châu thì Đức với Ý mà Viễn-đông thì có Nhật bản, công nhiên làm kẻ thù nghịch với cuộc hòa bình chung trên thế giới, hằm hằm tiến hành ngọn xâm lược. Âu-châu cách xa xứ ta, chớ Nhật bản thì gần bên cạnh, mà cái gương Triều tiên, Lưu cầu, Đài loan cùng hiện tình Mãn châu, Hoa bắc thế nào, chúng ta đã trông thấy. Nay người Nhật [illegible] sang Hoa nam, mà Hoa nam càng gần [illegible] ngõ ta, tưởng nên biết cái mưu tâm thủ của họ.

Thế lực người Nhật ở Phúc-kiến

Phúc-kiến gần Đài-loan, trước kia Nhật đã buộc chánh phủ Trung-hoa một điều kiện « tỉnh Phúc kiến không được nhường cho nước nào khác». Thế là Phúc kiến tuy do quan Trung hoa cai trị mà vẫn nằm vào phạm vi thế lực của người Nhật. Nhưng người Nhật đã lấy làm vừa lòng đâu. Không kể lâu nay chánh phủ Đài loan đã ngầm ngầm duỗi bàn tay vơ lặt những lợi quyền ở tỉnh ấy. Gần đây thừa nhịp lại hoạt động một cách sâu hiểm :

Theo tin Phúc châu, tháng 10 năm 1935, chánh phủ Phúc kiến, muốn khai các mỏ khoáng sản ở tỉnh ấy, tới «Nam-Mãn thiết lộ Hội sở, [illegible] rước tay kỹ sư chuyên môn đặng khám nghiệm miền Ân khê, Phan điền ở phía nam tỉnh Phúc kiến.

Nhà đương cuộc Trung hoa thì biểu thị rằng việc rước kỹ sư nầy là về mặt kỹ thuật chớ không động chạm đến chủ quyền chút nào. Nhưng dư luận Trung hoa rất lấy làm lo ngại, theo lời một tờ báo Tàu :

«Lúc ấy, những nhân viên do hội xã Mãn Thiết phái sang, ngoài công cuộc khám tra mỏ sắt ở Phan điền... ra, đồng thời họ trù cả kế hoạch định kiến trúc đường «Nam-Mãn thiết lộ».

«Sau mấy cuộc điều tra và khám nghiệm, nhân địa phương dân chúng và thổ phỉ khuấy rối, cuộc ấy đình đốn, những đồ cơ khí hiện đương gởi tại Cô-lăng-đử, định chuẩn bị sẵn đặng tháng 4 năm sau, tiến hành cuộc công tác đở chừng đó.

«Chủ quyền mà đương cuộc chính phủ Phúc kiến cầm giữ, có khỏi bị xâm phạm không ? Cái đó chưa nói, nhưng thế lực hội xã Mãn Thiết thừa cơ hội trên mà thân trương vào toàn tỉnh Phúc kiến thì nguy cơ đã trông thấy rõ ràng. xem công tác của đoàn phái viên họ như dưới :

«Đoàn phái viên Mãn Thiết phái sang khám tra khoáng sản ấy kể có bọn Trung-xuyên-hy-cẩu-Lang và Bản-bổn-Tuấn-Hùng cọng cả là 22 người, tháng 10 năm 1935 sang đến Phúc kiến. Trong ấy trừ Trung-xuyên-Hy, một người Sự vụ viên của Mãn Thiết ra, có 5 người không phải là nhà kỹ thuật như Phạm-kiến-Tư, Tri-trung-Thường, là 2 người chức viên của lãnh sự Hạ môn ; Phúc sơn là Hàng không viên, Hải quân trung hiệu Cơ-đoan-Bản-Tạo cùng Tướng-mã-Anh-Hùng cũng là 2 người trong hải quân giới.

«Không phải nhà kỹ thuật mà cũng cùng đi tra khám trắc lượng các khoáng sản thì dụng tâm thế nào không nói cũng rõ.

«Đoàn ấy lại chia làm 3 ban :

1) là *Loan-cang-ban*, do Tướng-mã-Anh-Hùng làm lãnh đạo. Đến Hạ môn thì bắt đầu khám trắc các vùng bãi dọc theo bờ biển, rồi khám nơi sông Cửu-long chảy vào biển, từ cửa sông Chương châu mà thám trắc đến chỗ phát nguồn nó. Về bộ phận các huyện miền nam Phúc kiến đã đi trải qua như Long khê, Trường thái, Hoa an, Chương bình, vào thẳng An khê, Khâm khê, Lan khê. Trừ miền dọc biển Hạ môn và Lan khê đã khám trắc xong, đến Cửu long giang, nhân dân chúng các huyện phản đối kịch liệt, nên đoàn ấy tạm đình chỉ. Song các chỗ yếu tắc quan trọng cùng Loan cảng hiểm yếu đã khám trắc kỹ càng, chụp ảnh vẽ đồ hoàn thành cả.

(Xem tiếp qua trang 4 cột 1)

TIN THẾ-GIỚI

CUỘC BINH BIẾN Ở TRUNG-HOA

Tân kịch Trương học Lương khởi nghĩa bắt Trưởng giới Thạch cầm tù ở Tây an phủ, phần đông cho là việc không ngờ. Nhưng theo những nhà chánh trị quan sát nội tình nước Tàu gần và xét đây, thì cái nguyên nhân chất chứa đã lâu nay mà chỉ động chính là do trên 20 vạn quân nhân Đông tam Tỉnh, mà Trương học Lương chỉ là tay bị động...

Lời nói trên có căn cứ như vầy :

Nguyên từ sau Đông tam Tỉnh bị người Nhật chiếm lãnh, bao nhiêu quân nhân ở miền ấy không nhà cửa, bỏ xứ sở, không chỗ nào nương thân, gia đình quê hương tan nát, thân thích ly tán, vết đau đớn ấy không khi nào nguôi. Lúc đầu Thẩm Dương bị Nhật chiếm, vì nghiêm lệnh chất đã tháng, của họ Trương mà bị mất, lại nộp cả 4 tỉnh cho người Nhật, không hề phát một viên đạn.

Bao nhiêu trận nghĩa quân đã kháng trải 4, 5 năm nay, các tướng lãnh Đông Bắc đã nhiều lần yêu cầu họ Trương chống Nhật để khôi phục những đất đã mất, toàn thể quân nhân Đông Bắc vui lòng làm độ liều khu ; họ Trương đã không cho, lại phái họ đi tiễu cọng. Kẻ sơn thì thả buông, muốn làm gì thì làm, mà bắt họ vác gươm mang súng đi tiễu trừ người đồng loại — đâu là có ý hướng xích hóa.

Vì cớ đó nên đối họ Trương, quân nhân Đông Bắc rất lấy làm bất bình. Mối bất bình ấy chất chứa lâu nay, nên nay mới bùng ra, chớ tấn kịch nầy không phải bản ý của Trương học Lương, chính là tướng sĩ bộ hạ của Trương cùng một bộ phận quốc dân đảng, phiến động mà buộc Trương đồng giậy làm chủ động.

Cuộc nội biến nước Tàu rõ là chủ động do phái quân nhân, cái đó có nhiều. Năm ngoái ở Nhật có cuộc binh biến, song ghê gớm hơn mà họ thu xếp trong mấy ngày thì yên ổn hơn. Không rõ cuộc nội biến nước Tàu có thu xếp được ổn thỏa hay kéo dài cuộc rối loạn.

Viên cố vấn của Trương học Lương đến Nam kinh

Thượng-hải, 17-12 — Ông Jimmy Elder, cố vấn của Trương học Lương, đã đến Nam kinh. Người ta nói ông đến Nam kinh để đưa tờ yêu cầu nầy nọ.

Tưởng giới Thạch vẫn bình yên

Thượng-hải, 17-12 — Trương học Lương có cho biết rằng Trương sẽ thả và đưa về Nam kinh. Tưởng đình Văn, chỉ huy các quân đội tiểu cọng ở Tây bắc.

Nam kinh, 17-12 — Tưởng đình Văn bị bắt một lần với Tưởng giới Thạch có nói bằng điện thoại về Nam kinh nhận rằng Tưởng giới Thạch được vô sự.

Thượng-hải, 18-12 — Tưởng đình Văn đã đến Lô giang, và tuyên bố rằng Tưởng giới Thạch được bình yên.

Quân Chánh phủ đã đến Sien-Youang

Thượng-hải, 18-12 — Quân Chính phủ đã đến Sien Youang cách Tây an phủ 20 km. nhưng lại phải đình lại. Hoa-sen đã nhờ quân cứu viện.

Uông tinh Vệ sẽ trở về lãnh lại chức Thủ tướng

Thượng-hải, 18-12 — Chính phủ Nam kinh có đánh điện cùng Londres (Anh) mời Uông tinh Vệ về làm chủ tịch việc Hành chánh.

PHƯƠNG PHÁP GIẢI QUYẾT CÁC CUỘC ĐÌNH CÔNG Ở PHÁP

Paris, 18-12 — Nguyên Hội Nghị viện đã tiếp xem xét vấn đề đặt Ủy ban giảm

(Xem tiếp qua trang 4 cột 5)

Cùng bạn độc giả

Đã gần hết năm 1936, xin nhắc các ngài nhớ kỳ hạn mà gởi trả tiền báo cho bản quán để tiện việc sổ sách cuối năm.

Đã mấy tháng nay, bản báo nhận được rất nhiều tin và bài ở các nơi gởi đến, rất cảm tấm lòng sốt sắng của các ngài đối với TIẾNG-DÂN, mong các ngài nghĩ đến sự sống khó nhọc của tờ báo.

TIẾNG-DÂN

Ý kiến độc giả

Cách ăn tay hoặc điểm chỉ ở các công môn

(Cần phải tìm thế nào cho khỏi mối lợi dụng)

Ở nước ta, khi có một việc kiện tụng quan hệ xảy ra ở trước công môn, thì các quan địa phương, trước khi xử, phải lấy cung tiên khai bảo và chứng tá.

Các cung khai đó là cái bia cho những vụ án và cũng là cái nền gốc của chân tướng vụ án ấy.

Người ta nói: « tụng qui sơ từ » gặp vụ án nào rắc rối, nhà pháp luật phải xét đến hồ sơ v. v. Bởi từ và hồ sơ, chính là bằng theo lời cung tiên đầu tiên đó.

Những lời cung khai đó, người biết chữ tự mình khai và tự viết lấy, hoặc kẻ khác viết mà mình biết đọc, còn là cái chứng tin được vì có chữ ký trong tờ tiên khai ấy.

Đến người ngu dốt, hoặc đàn bà con gái, không biết chữ, thì lời cung khai phải đã người khác làm, phần nhiều tự quan hoặc các thầy thông lại, tịch sĩ làm lấy. Làm xong, đọc cho nghe qua một lần, rồi bắt họ ăn tay hoặc điểm chỉ vào, có khi viết một nơi mà đọc khác đi. Ngu cho cái lối khai ao quơ!

Mà khi đã ăn tay hoặc điểm chỉ vào giấy rồi, thì dầu thế nào cũng không chối cãi được nữa. Có người cũng vì ăn tay, điểm chỉ như vậy mà phải chịu tội oan ức; cũng có khi chỉ vì ăn tay điểm chỉ, mà cả nhà mất mạng, cả họ mang oan!

Sang khốn thay! không chịu ăn tay, điểm chỉ sao được, vì trái lệnh quan trên thì bị giam, đánh, hoặc đòi lên đòi xuống tốn kém hầu hạ, nên dầu có bị oan cũng đành ăn tay vào cho rồi. Như cái « ca » của cô gái Phan-thị-Động không chịu ăn tay vào giấy ở phủ Diên-Khánh (Khánh-hòa) về việc chồng thầu lấy thuế chợ kiện gian, mà cô bị ép phải ăn tay vào giấy v. v.

Thiết tưởng cách ăn tay hoặc điểm chỉ ở các công môn như vậy không được đích xác và công bình, quan trên không nên bằng vào đó mà nhận là chứng chắc.

Muốn cho những tờ khai tiên chứng tá, có dấu ăn tay và điểm chỉ mà được gọi là đích xác, chánh phủ nên buộc các nhà chức trách:

1) Phải làm 2 bản, 1 bản để công sở, còn một bản thì người ăn tay và điểm chỉ cầm giữ để đối chiếu, (vì không biết chữ, đem về cậy bà con xem có đúng như lời khai mình không) như không đúng, được kêu cãi trong hạn vài ngày sau đó.

2) Khi lấy khai cũng phải công khai, có nhiều người bàng thính, đọc tờ cung cho mỗi người cùng nghe, người khai bằng lòng ăn tay và ký chỉ.

Đối với dân quê phần đông còn mang cái nạn « mù chữ ». Mong nhà nước lưu ý về việc quan hệ đó.

Nguyễn-tư-Sắc

TẤN KỊCH CƯỚP NGƯỜI

Tháng 11-36 vừa rồi, một hôm tại làng Mỹ-thạnh, tổng Hòa-lạc, thuộc phủ Tuy-hòa, (Phú yên) nghe tiếng mõ đánh hồi một, và tiếng người la: « ăn cướp! ăn cướp! » dân làng kẻ thì cầm đuối, người thì xách gậy vừa chạy vừa la, xem có vẻ kinh khẩng. Ký giả và một người bạn có việc mua bán nghỉ nhà cách xóm đó, nghe la muốn đến tận nơi, xem trong bên chạy theo đám người cầm đuối gậy đó.

Trời mưa, đường vô xóm thì hẹp và bùn lầy trượt chân luôn. Từ mương cái dần dần ấy đi theo con đường lèo lưỡng vô xóm độ 500 thước tây, thì thấy đường trước có ánh sáng 5, 3 cây đèn « pile » nhấp nháng. Lại gần thấy một đám đông người đứng vây bọc một cái nhà tranh lúp xúp, có tiếng ồn ào: Chuyện gì? chuyện gì? người nọ hỏi người kia, người này hỏi người khác. Trong đám đông lại nghe có tiếng trả lời: « chuyện gì không biết ». Thế rồi lại nghe hô: ăn cướp! la làng xóm! [illegible] trong đám đông người, vào tận cửa muốn đi thẳng vào nhà xem, nhưng có mấy người đứng giữ cửa chặt lại, quát to: « Không ai được vào đây hết thảy ». Chúng tôi phải tháo lui.

Một chốc, có người trong ra đứng ngoài sân, nói tiếng Saigon: « cũng tại sao nên chúng tôi mới đến đây, anh em làm chi thế, chúng ta cũng đồng giống da vàng kia mà! »

Chặn ngang câu nói, một người đứng ngoài rào trả lời! « Ừ, thì cũng một giống với nhau chớ sao! anh đã nói câu ấy thì bấy biết nghĩa nhân ». Rồi tiếng người ồn ào khóa lấp không nghe được chi nữa cả. Tiếng trong nói ra, tiếng ngoài nói vô, chuối mắng, nhục mạ nhau thậm tệ.

Đến lối 9 giờ rưỡi, có 3 người ở ngoài lướt đám đông đi vào, người ta nói ông xã phó và hai ông hương kiểm, mấy người canh cửa mới chịu mở cửa cho vào. Chúng tôi cũng theo vào, thì mới biết toàn là những người « tai mắt » ở vùng ấy, chẳng phải bọn trộm cướp nào cả, người ta nhận ra là: ông Ng. v. S. Phó quản lý hội đường, ở Thạch-bàn, ông N. M. thợ máy giúp việc cùng 4 người làm công trong sở ấy lại một người đàn bà mặc áo cụt, ăn nói ngọi rạch, người ta nói là vợ lẻ thứ ba của ông Ng. v. S.

Mấy ông làng vào hỏi ông Ng. v. S. thì ông ấy trả lời một câu ngắn ngủi rằng: « Bây giờ tôi mất quá, không thể nói được ». M. N. M. xin thay lời: « Chúng tôi đến đây để thăm chị tôi và [illegible] hiểu làng xóm ở đây muốn làm gì vậy ».

Người vợ lẻ ông S. xin làng xử gấp, viện lẽ rằng: « Ngày mai phải đi làm, không thể bỏ sở, chúng tôi không thể ở đây mà chờ được ». Ông xã phó trả lời: « Làng chúng tôi không thể xử, vì bây giờ không phải là giờ làm việc của chúng tôi ». Ông hương kiểm tiếp hỏi căn cước bài chỉ của mấy người ấy thì không người nào có đem theo cả. Câu chuyện dông dài, kẻ hỏi người khai, giữa mấy ông làng và mấy ông « tai mắt » độ nửa giờ, thì ông xã phó bỏ ra đi, nói đi làm vi bằng vì ở đây không có viết mực.

Mấy ông hương sức trói bọn tùy tùng của ông S. lại và sức dân canh giữ nghiêm nhặt.

Đến 11 giờ khuya, có ông chủ hội đường và viên phó chủ người tây đến, vào hỏi qua loa câu chuyện, ông chủ liền quở ông S. là không phép! không phép đi bắt ai ban đêm ».

Ông S. không bỏ mối nói được

(Xem qua trang 3 cột 1)

Cùng một bác lý ấy!

BÌNH-ĐỊNH. — Làng An-xuyên (Phù Mỹ) có tên Nguyễn-Duyên đã trụ vào sổ đinh ngày tháng 6 năm nay. Đến tháng 8 ta, quan huyện có trả đòi Duyên nạp bạc và nhận bài chỉ. Duyên đi gánh muốn không có ở nhà, cha y đi nạp bạc đặng nhận bài chỉ giùm (Bài chỉ N° provincial: 122265. N° communal: 264). Cái bài chỉ huyện phát ra đó chưa có chữ ký và dấu triện của lý trưởng. Cha Duyên bèm quan Huyện nhờ bảo lý trưởng ký và áp triện, vì lúc ấy có lý trưởng Phạm-Văn Hiện có mặt ở huyện. Quan Huyện bảo thì lý Văn bèm để đem về làng coi lại sổ tay và sổ niên canh (?) rồi sẽ đóng.

Cha Duyên cũng tưởng thiệt; ngờ đâu về làng, lý bắt phải chạy cho y 2$00 y mới ký và đóng dấu cho.

Nghèo khổ, Duyên không chạy ra sẵn tiền đó, nên ni nỉ với lý trưởng nhiều lần mà lý nhất định không chịu. Duyên có dẫn lạy quan Huyện. Huyện dạy về rồi sẽ bảo lý đóng cho, nhưng lý vẫn không đóng.

Ma đói dày vò mà bài chỉ chưa có dấu lý trưởng. Duyên không giám bước chân ra khỏi làng mà làm ăn. Khổ quá! bán cơm tấm áo biết đâu mà tìm!

Hiện nay Duyên đã có đơn đính bài chỉ ấy theo, gởi đến quan Sứ Qualnhơn nhờ ngài mở lòng thương xét đến dân cùng mà bắt lý trưởng đóng dấu vào bài chỉ ấy.

Cũng bác lý nầy, tháng trước đã có chuyện « bóp tiền » trong nhịp dân xin căn cước, dân đã được ơn quan Sứ can thiệp, nay còn chuyện bóp tiền trong chuyện « phát bài chỉ » nữa!

Thương-Tâm

27 HỌC SINH BÃI KHÓA BỊ ĐUỔI TẤT CẢ

Theo Đông-pháp, sáng thứ ba 15 Décembre một cô nữ học sinh năm thứ nhất trường Saint Chortres (Hải-phòng) tiếp được một bức thơ tình của một cậu trai nào không ký tên gởi tới; cô đem trình ông đốc. Ông đốc nghi cho một câu học cùng lớp với cô ấy, nên đuổi cậu kia.

Muốn kêu oan cho bạn, 27 cậu đồng lớp bãi khóa phản đối. Nhưng ông Đốc lại đuổi hết 27 cậu ấy, thành lớp ấy chỉ còn 30 trò.

Một ngày hội ở An-điềm (Quảng-nam)

An-điềm là một nơi ở về miền thượng du tỉnh Quảng nam thuộc Đại lộc có đường giao thông với mọi. Ngày lễ bắn 20 Décembre vừa rồi là do quan công sứ Ducrest tỉnh Quảng nam tổ chức để đãi bọn mọi, cả bọn mọi cao, trước thường phản kháng lại nhà nước và xuống đâm chém người Nam.

Trong ngày hội ấy có các cuộc vui như cuộc múa hát của những đoàn mọi, và cuộc biểu diễn mấy trăm lính khố xanh ở đồn An-điềm, cùng các đồn khác tỉnh Quảng nam, Tourane, Quảng ngãi. Một cuộc vui mà cũng là một cuộc đáng ghê sợ, là khi mọi « ăn trâu buế ». Chúng xây quần chung quanh bốn con trâu cột kỹ, mà vác giáo đâm cho đến khi trâu phải lụy, để cắt thịt ăn.

Rất nhiều nhân vật Tây Nam ở Huế, Tourane, Faifoo, Quảng-ngãi đến dự lễ nầy. Có tổ chức một bữa tiệc lớn gồm có mấy trăm người ăn, mỗi người phải trả 2$00.

Theo chương trình ngày hội, tối lại cũng có đốt pháo bông. Dân quê miền ấy kéo nhau đi xem hội rất đông. Tiếc rằng ngày ấy trời mưa lớn, đường sá những bùn lầy, làm cho cảnh xử mọi càng thêm bẩn.

R.

ÔNG DIỆP VĂN KỲ ĐÃ RA TỚI HUẾ

Tối 18-12-36 nhà chuyên trách Nam kỳ đã tìm được ông Diệp. Sáng 19 đưa ông lên ô tô của Nhà nước với 2 ông Thanh tra Mật thám. Tối ấy ông ngủ tại nhà lao Nhatrang. Sáng 20, lại lên xe ra Huế; tới đây ông nghỉ tại khách sạn Morin. Sáng 21, 2 ông Thanh tra đưa ông đến quan Công sứ Thừa thiên.

Hiện ông ở với bà Cụ thân sinh nhà ở đường Gia-Hội.

P. S.

NGẬM MỘT HƯỜN

VALDA

TRONG MIỆNG

Thì Khói Thuốc giảm, Khan cổ, Khát nóng lạnh, sổ mũi, và lại Không ho.

Có nghẹt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì công hiệu tiền.

— Ấy là —

một thứ thuốc thần hiệu tiếng

ĐỂ MÀ THI

các chứng bình ho lao và tức ngực.

THUỐC HƯỜN VALDA

có bán cùng trong các tiệm thuốc

Có mua thì nhớ coi trên nắp hộp có hiệu nhãn

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

LỜI THỈNH CẦU CỦA NGỤ VỆ KINH BINH

Ngụ vệ kinh binh ở kinh thành Huế, làm việc công rất khó nhọc, cũng như các sắc lệnh khác mà lương bổng kém ít (mỗi tháng 7$50), khi về không có bạc hưu, phải chịu xâu thuế, rất là thiệt thòi.

Cũng là binh của nhà nước mà các tập binh ăn bổng nhiều, vợ con có tiền cấp, khi về có bạc hưu, khỏi xâu thuế, mà kinh binh chưa được hưởng cái ơn ấy. Hiện họ đã có đơn kêu với quan trên thương xét mà ban ơn cho họ được như các sắc tập binh.

Mong quan trên soi xét.

Nghe Biết

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

PHÁT-HÀNH LẦN THỨ HAI

Kỳ thứ tư nầy cũng vẫn phát hành có 200.000 vé, bán đã gần hết rồi, chỉ còn lại vài ba vé nữa thôi, ai muốn được dự cuộc xổ số lớn nhất tại HUẾ.

Ngày mồng 8 tháng Chạp năm Bính-Tý.

THÌ PHẢI MUA TỨC THÌ KẺO HẾT!!!

Kỳ nầy cũng vẫn y:

1 số trúng	4.000$
8 số trúng	1.000
80 số trúng	100
400 số trúng	50
4.000 số trúng	10

Mấy số kê trên xổ xong, thì bắt đầu xổ ngay 3 LỚN:

100.000$ — 40.000$ — 20.000$

Vé cả 4 kỳ đều được dự cuộc xổ chung ấy!

Cuộc xổ số ở HUẾ tuy chưa định xổ tại chỗ nào và mấy giờ bắt đầu xổ, nhưng dù sao cũng sẽ tin công-chúng biết trước!!

5.000 DĨA HÁT COLUMBIA

PATHÉ và VICTOR ở Pháp mới sang

Xin mời quí ngài đến nghe những bài hát mới của nhà danh ca

TINO ROSSI

và những điệu hát Cải-lương, ca Huế, hát Tàu xưa nay chưa ai có, mà giá chỉ có 1$90 một dĩa

SOCOA, 145, Rue Paul Bert, HUẾ

Thuốc VÕ-VĂN-VÂN Trị Sài Ghẻ Mụt Nhọt Rất Thần Hiệu

NGOẠI KHOA SANH CƠ TÁN. — Những bịnh ghẻ ngứa, sương mù chảy nước vàng, gãi không biết chán; trẻ con sài ghẻ đầy đầu, mọc mụt cùng mình, hãm lở nơi cổ; người lớn hay con nít cùng mình nổi mụt, lỗ tai chảy mủ chớ kín và đa non hãm lở, nhức rất khó chịu, mua bột « NGOẠI KHOA SANH CƠ TÁN » giá mỗi gói 0$10, trộn sất sắt với dầu dừa mà xức thì hết ngứa và khô rạp liền.

NGOẠI KHOA VẠN AN DU. — Dập thịt rách da, máu ra lai láng; bị đao mất đứt tận xương; bị đánh hay té ngã: eo lưng, bầm sưng cùng mình; mụt nổ ung độc, mề đay, lên, ghẻ lớn, ghẻ nhỏ, bị phỏng lửa, hay phỏng nước sôi; miệng độp, môi lở, lưỡi rát, dùng dầu « NGOẠI KHOA VẠN AN DU » giá mỗi ve 0$20, thoa, bóp, băng bó rất thần hiệu.

Dầu nầy lại còn kiêm trị 36 chứng phong, tay chân sưng, rút, nhức mỏi, tê bại, đau đầu voi (tục kêu là Hạt-tất-phong).

BÁ SANG CAO. — Các thứ ghẻ có mụt: ghẻ độc, ghẻ hôm, ghẻ lãi, ghẻ khoét, độp đinh, độp gai, dùng thứ thuốc dán đỏ nầy rất mau lành. Giá mỗi lọ: 0$10.

SƠN ĐÔNG THÁI ẤT CAO. — Các bịnh hiểm nghèo như: Ly lịch phong đàm, Mẫu tử phong, Yết hầu, Mã đao, Ung thư, Phát bối, Hột xoài, Ung độc, Sang độc, Hột gà, Đàn bà sưng vú: dùng một miếng thuốc dán « SƠN ĐÔNG THÁI ẤT » giá mỗi gói 0$20 thì lành liền.

Những người có mụt nhọt hoặc bị rắn, rít, bò cạp, chó mèo cắn, hoặc bị nhức mỏi hay sưng tức (tức lưng, tức ngực), hoặc bị đau bụng (đau bụng quặn, bụng máu); dán thuốc nầy rất hay. Đàn bà có thai không được dán nơi bụng và dạ dưới.

Tổng-cuộc — VÕ—VĂN—VÂN — Thủ-dầu-một

Các chi điểm:

SAIGON	QUINHƠN	TOURANE	HUẾ	HANOI	HAIPHONG
228, Rue d'Espagne	Avenue Gia-Long	Avenue du Musée	57, Rue Paul Bert	86, Rue du Coton	103, Bd Bonnal

SIROP PULMO

TRỊ CÁC CHỨNG HO — RẤT THẦN HIỆU

Một chai: 0$80

Nhà thuốc PHẠM-DOÃN-DIỄM Tourane

VIỆC TRONG NƯỚC

Các thợ thầy sở máy điện được tăng lương

HUẾ. — Ngày 16 Décembre này, ông chủ công ty máy điện và nước ở Đông-dương, đã có giấy cho các anh em thợ thầy làm việc ở máy sở của công ty ấy, được tăng lương như vậy:

1) Những người lương tháng từ 20$ trở xuống, thì được tăng thêm mười phần trăm (10%).

2) Những người lương tháng từ 20$ lên đến 60$ thì được tăng thêm bảy phần rưỡi trăm (7 1/2%).

3) Những người lương tháng từ 60$ trở lên, được tăng thêm năm phần trăm (5%).

Nên các nhà đinh nghiệp đều biết xử trí như thế, có phải là êm chuyện mà được ơn không.

Mất trộm

Đêm 21 13 36, nhà thợ may số nhà 13, Rue Pont Bourré (gần cầu Đông ba), bị kẻ trộm cạy cửa vào, lấy tiền bạc và áo quần hàng nhiều đương may của khách hàng. Những may trong khi sở hoang được bèm đọa đựng bao bân thuốc Tổ văn Văn (nhà ấy có đại lý thuốc T. V. V.), ra ngồi sau bếp bỏ khóa lấy bao, thì có bà già nghe động, tưởng người nhà, thơo dậy hỏi, nó bỏ chạy, bà bà hoảng lên, nó đã sót lại cho ít hàng đang may để Tính số mất trên năm chục bạc. Gần nhịp tối, kẻ trộm đã trễ nghề. Sở cảnh sát lưu ý cho.

Tin thêm về vụ «tiền học phí ở huyện Hương-thủy»

THỪA-THIÊN. — Vụ này có đăng Tiếng-dân số ra ngày 31 10-36. May được mu B5 Quốc-dân-giáo-dục tư cho quan tỉnh Thừa-thiên xét. Quan tỉnh đã sức hỏi huyện Hương-thủy. Nghe quan huyện phúc bẩm Ngài mới đã lý không rõ; nhưng có như viên thừa phải xét giấy mực thì số tiền ấy đã lấy làm tả, bàn về việc đọc đ.ốc (?) và làm thông thơ ở các hương thôn trong hạt (?), có đã giấy mực thương phúc phân minh.

Dân chúng tôi thiết nghĩ: việc đọc điều là phận sự của nhà Địa-chánh, có thân tiền mỗi mẫu bao nhiêu, và sau khi thi hành thì phát trích lục cứ tính theo từng số hiệu, khoản phí ấy đã có sở Địa chánh. Còn việc đóng thông thơ ở các làng, là việc nhà nước chi cấp, lẽ đâu lại vơ ngang cưng tiền học phí mà dân đã nộp!

Vì vụ học phí chi nhiều trái lẽ nầy, quan Tham tri Trần-thanh-Đạo đại diện cho bộ Quốc dân giáo dục đã hứa rằng «bộ sẽ xét» giữa hội đồng Dân biểu thường niên năm nay.

Dân lấy làm mong lắm.

Đâu lại cảo

Bị trâu húc trọng thương

Nguyễn văn-Chọt 12 tuổi, con trai Nguyễn-Khum, ở làng Gim long, huyện Hương trà, ở chăn trâu cho ông Qui, cũng người làng ấy.

Khi 6 giờ chiều ngày 14.12 này, Chọt cho trâu ăn ở đám ruộng gần nhà ông Qui, thì có bầy trâu của ông Nhỵ ở trong xóm ấy, cũng lừa ra đó ăn. Thình lình một con trâu lớn của ông Nhỵ nổi hung chạy xông vào đánh với con trâu của ông Qui, hốc nhằm hông bên trái của thằng Chọt một vết thương rất nặng, máu ra lai láng. Chọt nằm xỉu.

Ông Qui hay tin, liệt đặt cậy người thuê xe chở thằng Chọt đi bệnh viện bằng bè, xem ra thương tích rất nặng.

P. V.

Không kiêng pháp luật sao?

Tại làng Hương của, huyện Hương trà, có tên Hồ-công-Tất, thường gọi Bát Tất, đi linh mộ được thường Đốc phủ, là một người ai cũng phải ghê tởm, nhất là những người đàn bà con gái đã nhiều phen bị chọc vì cái cử chỉ thô tục của y.

Đã 2 phen con đàn, mà Bát Tất vẫn quen thói cũ, thường khi nhóm chợ, tìm đến chọc ghẹo con gái đàn bà một cách sỗ sàng, mà chẳng ai dám nói, vì y là đàn giáo.

Mới rồi làng ấy tế, y ngang nhiên ra giữa chợ, ngay trước đình, luồn tay vào 2 ống quần, giả đo thụng, rồi tự xướng chương bậy, để nhạo báng.

Lại một hôm trong đám ma kia, y nhạo báng một ông già hơn 80 tuổi, có người khuyên giải, thì y lại hoàng lời xất xượt và thị oai....

Kẻ ngang khi sở quan trị, không kiêng pháp luật sao?

Thấy rồi

Vì công nợ chăng?

NGHỆ-AN. — Lý Hành, người làng Cho-đụn, tổng Hạ-cưu, huyện Nghĩa đàn, vào đêm 11 rạng 14 Décembre, đến hôm, hai vợ chồng ngồi kể chuyện công nợ, lo không biết lấy gì giả...; đến rạng ngày, người vợ trông thấy chồng đã treo mình trên rường nhà! Hoảng hồn van la, làng điồng tới cứu... khi mở xuống thì chỉ còn nóng ở chỗ mà ta, chân tay lạnh rồi, ấ chưa một lác lâu, mà không sống được. Hào lý sở tại đã trình quan huyện phái khám và cho nhận táng. Tội nghiệp!

Ông huôn

Mở rộng thành phố Phủ Quỳ

Khoảng 10 năm về trước, ai đã bước chân tới chợ Hiếu phố Quỳ, chắc còn thấy những cảnh rừng xanh, núi hiểm; trong khoảng mấy năm gần đây, nhà nước khách trương chợ phố Quỳ có vẻ đông đúc và thạnh vượng.., nào mở thêm đất thành phố; mở chợ tạm cho khách hàng mua bán xây dựng cửa đàn đình; lập trường học, mở Nhà thương, đặt sở Đoan, tòa Đại lý, đồn Quan binh, sở Kiểm lâm, nhà Giây thép v. v.

Thành phố ở miền nguồn, như phố Quỳ có nhiều thổ sản và lâm sản, được thấy bị giao thông, sau nầy sẽ thạnh vượng chăng.

L. T.

Có đầu khuất ức

QUẢNG-TRỊ. — Ở làng Vệ nghĩa, tổng Minh-ta, phủ Triệu phong, đang Hồ Thâm có vụ kiện đất với một người trong làng, quan phủ đòi tới khai, không rõ vì cớ mà ông Thâm bị quan khảo đánh một cách đau đớn đến y không chịu nổi, mà cắt lưỡi toan tự tử. Hiện nằm ở nhà thương mà ông không chịu ăn gì.

Con Cửa Thâm là Hồ ngọc Cử có làm đơn kêu tỉnh, tòa và bộ (ngày 16 12-36 để tỏ cái oan khuất cho cha. Mong quan trên soi xét.

Biết rồi

Lại kêu vì chuyện tư ích

QUẢNG-NAM. — Chúng tôi là dân làng Diêm nam, tổng An thái, phủ Điện bàn, nhờ quan trên xét một việc sau nầy:

Trong năm ngày tư ích làng chúng tôi lưu hương, chỉ có một ngày, còn hai ngày nộp theo thuế (ngạch phụ nộp 5% về học phí), và hai ngày lưu nhà làm việc quan.

(Xem qua trang 4 cột 3)

Phu xe đường nhà quê

Một hôm kỳ giả về nhà quê hàm bà con, đi mãi đã mỏi chân, gặp một cái xe kéo, hình như đông gặp khách, mời lấy mời đã, kỳ giả bèn lên xe, nhờ anh ta kéo về làng D. X. Thanh-hóa.

Trong khi đi đường, tò mò hỏi đến sự sống của anh ta, mới biết trong xã hội còn bạng nầy cảnh sanh hoạt thật là eo hẹp mà hình như ít ai để ý đến.

— Anh kéo xe thế nầy, mỗi ngày được bao nhiêu? (kỳ giả hỏi)

— Thưa thầy, mỗi ngày đắt khách thì được bốn năm bào.

— Thế cũng đủ ăn chớ?

— Thưa thầy, đủ ăn khó nhọc một mình, chớ không nuôi được vợ con, ba cha con tôi ở, — anh vừa nói vừa chỉ một cái nhà tranh liêu tụy trong một xóm, — lĩnh cái xe thuê nầy nọ và plaque tính mỗi ngày một cái xe trả hơn một bào. Tiền làm ra ngày hơn bù ngày kém được ba bào, thế thì còn không được hai bào, lại một lần phải chữa xe, thay cơn, thay đạn, thay lốp, thay mui, xe ở nhà quê kéo nặng lắm, chớ không như xe ở tỉnh thành, kéo đến hai người là cùng.

Trong khi đang nói chuyện thì vừa gặp một [illegible] hai người ngồi trên bành sau, một người ngồi dưới bệ, còn hàng hóa chở để dưới chân xe những rổ giỏ, quang, gánh xếp ngổn ngan. Người kéo xe chỉ và nói: Đấy thầy tính chở như thế thì xe nào chịu cho lại!

— Thế sao anh cũng vẫn làm xe?

— Thưa thầy không làm xe thì còn biết làm gì ra tiền, còn thuê người, lại còn tiền vay lãi.

— Vay lãi làm gì?

— Thưa thầy, vay trước để nộp thuế xe, rồi lần trả sau, nhà nước bắt phải nộp cả một lúc mà phải nộp trước, cộng với 2$ thuế plaque xe, lại còn cái tội thỉnh thoảng sức khám xe một năm vài lần, phải mịn lạt cho các thầy, không thì chờ chực mất thì giờ, thật là đồi bát mồ hôi lấy bát cơm.

Nói đến đây thì xe đã tới làng D. X. Tôi từ biệt anh xe.

Nhân đăng câu chuyện lên báo cho biết cái đời ngựa người ở thôn quê lại khổ hơn ngựa người ở thành phố.

Tử - Kỳ

Muốn bán

Một cái nhà lầu N° 125 quai Bông-ba Huế. Giá 1780$00.

Hỏi tại Bản báo

Tân kịch cướp người

(Tiếp theo trang 2)

lời gì. Ông chả cho mời làng và chả nhà đến hỏi thì mới hay chuyện đầu đuôi như vầy:

«Trước đây M° Ng. v. S. có dăng dìu với cô Ngô-thị-Ch. con gái của ông Ngô-Định ở làng Mỹ-thạch đây, sau cưới cô về làm bé (tiếng nói cười, nhưng không có trích lục, hôn thú gì cả). Đến năm ngoái đây. M° S. lại mê cô gái giang hồ ở Huế (tức người đàn bà bận áo cụt nói trên). Cô nầy được chồng thương nên chiếm cả quyền bính trong nhà, vì vậy nên trong gia đạo M° S. xem có chán rầy rà.

Vợ lớn M° S. — đã được ba đứa con — và cả cô Ngô-thị-Ch. thế nhi một đoàn kéo nhau về Saigon ở với bà mẹ già của M° S. Còn M° S. ở với cô gái Huế.

Cô Ngô-thị-Ch. về ở Saigong gần một năm, bị chồng nước, đau rét luôn. Nhân nhịp M° S. về thăm mẹ, cô xin theo về, cô lại xin cho về ở với bố mẹ cô tại làng Mỹ-thạnh để điều dưỡng thuốc thang trên ba tháng nay.

Tháng trước đây, người vợ Huế M° S. có sanh được một đứa con, không ai bồng con mà [illegible] M° S. viết giấy sai người đến bảo cô Ch. về. Giấy đi rồi về không đến ba bốn lượt. Lượt sau cùng (ngày 3-11-36, M° S sai người xuống bảo cô Ch. phải về lập tức, nếu không thì tối cho người xuống bắt khiêng về.

Cô Ch. tưởng như đã hồi đầu tỉnh ngộ, chán chê cái kiếp lấy chồng chung.

Chịu đắm ăn xôi, xôi chẳng có. Ra thân ở mướn, mướn không công.

Nên cô nhứt định không đi, xin cho ở lại uống thuốc cho thật mạnh đã.

Tối lại M° S. và vợ lẽ thứ ba M N. M. và bốn người dân làm việc trong sở, kéo đến nhà cô Ngô-thị-Ch. M° S và người vợ Huế cản vào nắm đầu cô Ch. đánh, người anh và mẹ cô ta xúm lại can cũng bị xô bị tát, la lên, người lân cận thấy sự như vậy e sẽ xảy ra nhân mạng nên la làng xóm cho người ta tiếp cứu. Người xóm nghe la cướp nên mang gậy đuốc đến đông.

Sau có ông chả Hugenlis đến tận nơi điều đình, làng buộc ông làm giấy nhận lãnh mấy người ấy, rồi họ mời chịu thả cho ra về. Còn cô Ch., thì M° S. làm giấy cho cô lấy chồng khác, không được đá động gì đến cô nữa và cho cô 12$ bạc cơm thuốc.

Thế là kết liễu vụ cướp người, đầu đuôi câu chuyện như thế mà hiện nghe ông S. còn định hầm bắt cô Ch. nữa, nên dư luận miền ấy rất là xôn xao.

Tấn kịch «chồng chung» và «đa thê» thường sanh ra lắm chuyện rắc rối, khi sanh chuyện thì phải yếu nhứt là chị em nhà quê, cứ bị thiệt thòi, không chỉ vụ nầy. Rõ là một vết thương trong xã hội.

Hoài-Nhân

Người mục kích lại cảo

CÒN DÂN QUÊ THÌ SAO?

Chính phủ Bình dân lên cầm chính quyền nước Pháp, phái độ điều tra sẽ qua tận Đông Dương để xem xét tình hình chánh trị kinh tế.

Hiện phái bộ điều tra nay chưa đặp chân đến đất ta, nhưng tiếng kêu gào của dân ta hình như đã thấu đến Pháp đình, nên Bộ Thuộc-địa đã có để ý đến tình cảnh anh em lao động xứ nầy: quan tổng trưởng thuộc địa đã điện cho quan Toàn quyền, đã có nghị định: đã thi hành từ Décembre 1936, người làm công mỗi tuần lễ nghỉ một ngày được ăn tiền. qua năm 1937 thợ thuyền sẽ được làm mỗi ngày 10 giờ, năm 1938 mỗi ngày 8 giờ, lại khi rải ro được tiền phụ cấp v. v.

Thế là dân lao động xứ ta, anh em làm công ở các nhà công nghệ ở thành phố, đã hưởng được một ít ơn huệ mới.

Nghe những tin ấy lấy làm mừng cho anh em lao động thợ thuyền ở thành phố cùng các xưởng công nghệ lớn, mà trở lại ngậm ngùi cho cái cảnh đói khát nơi nơi của dân cày ở nông thôn chúng tôi, nhứt là ở xứ Trung-kỳ.

Sống về nghề nông, dân quê chúng tôi chỉ nhờ đám ruộng vạt vườn, nạp thuế xâu, nuôi vợ con, từ năm kháng hoảng trên khắp mọi nơi, sự sống càng thêm vất vả khó khăn; nhưng dân còn nhờ một đôi nghề khác như trồng thuốc, làm cái mà đôi nghề buôn vặt, kiếm được ít nhiều chi tiêu qua ngày tháng, mấy nghề ấy gần đây nhiều người đã gác bỏ vì những đều khai lãnh ba tăng bó buộc mà phiền lụy.

Hoa lợi làm ra không đủ nuôi sống gia đình lại bất thường, mà xâu thuế đóng góp nặng không bớt, nhà có ruộng phải bán ruộng, kẻ không có phải vay bạc để đóng góp, thành ra nhà giàu hóa nhà trung sản, nhà trung sản sa vào cảnh vô sản, tình cảnh rất là nguy ngập.

Nhà ở thì ba tấm tranh rách nát không đủ che mưa nắng, ngày hai bữa cơm phần cơm hai phần khoai sắn, vì đa ở như vậy nên phải sinh đau ốm, đói đã không đủ cơm ăn, thì đau làm gì có thuốc uống, đành phải ôm cái bệnh mà lây lất cho qua ngày, phú sanh mạng cho con ma «đói» và con ma «bệnh», đó là chưa kể những sự hà hiếp của các bậc lý, hương.

Tình cảnh khốn khổ của dân quê ở Trung kỳ, nói không hết được. Nhơ nhớ chánh phủ dân quê chúng tôi ăng một phần, công việc gì cũng ăn chịu cả, nay chánh phủ đã nghĩ đến anh em lao động ở thành thị công xưởng, mong chánh phủ cũng ngó đến tình cảnh anh em chúng tôi; chúng tôi không giám mong những đều cao xa, chúng tôi chỉ mong những phương pháp gì bổ cứu cho chúng tôi, bớt phần đắm phụ về xâu thuế được chút nào, cùng những nghề trồng thuốc, hái cải, đốt than, và nghề buôn vặt khỏi đều bó buộc, cho dân quê có đường làm ăn.

Khoan phần nào, dân nhờ phần ấy, mong thay!

DÂN-CÀY

Mất con

Tôi tên là Trần-Mưu, làng Thuận-Minh, tổng Thuận-truyền, huyện Bình-khê, tỉnh Bình-định, (par poste Phú-Phong) có đứa con tên Trần-văn-Lý, tên tục là Trần-Ết, 15 tuổi, người gầy ốm, mặt xương, nước da trắng, mắt mặt mi, học tại trường Phú-phong, huyện Bình-khê.

Ngày tháng ba ta năm nay (1936) đương học, tự nhiên bỏ đi đâu không biết. Tôi ra công tìm kiếm đã nhiều mà không thấy, tình cha con ruột thịt rất lấy làm thương nhớ buồn rầu. Vậy tôi đăng lên báo mấy hàng nầy, xin bà con cô bác, ai biết nó ở đâu, hoặc gặp nó nơi nào; làm ơn mách giúp chỉ đâm cho tôi, tôi sẽ đến tận nơi đem nó về, và ơn to ấy tôi xin hậu đáp.

Nay kính.

TRẦN - MƯU

Các người làm việc nhà nước được tăng lương

Quan Toàn quyền vừa rồi đã ra lệnh, kể từ 15 Décembre, công nhật của các nhân viên thuộc Ngân sách Đông-dương dưới 5 bào được tăng 20%, từ 5 bào đến 1$ được tăng 15%.

Lại có lệnh buộc viên chính các sở phải thi hành các đạo luật xã hội nói về giờ làm việc, ngày nghỉ hàng tuần và các ngày nghỉ khác.

BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP - QUỐC LỊCH - SỬ TIỂU - THUYẾT

Tác - giả: Alexandre Dumas — 35 122 — *Dịch - giả:* Nam-Sơn

— Ồ! chúng tôi có đến những bạ triệu quan dùng về việc trinh thám; vẫn có tiền trước đi hết nhiều, nhưng thế nào cũng còn đủ năm trăm nghìn quan để dùng về việc nầy!

— Khi nào bạn biết bá tước là ai, thì phải cho tôi cùng biết với.

— Cố nhiên. Thôi, xin chào bạn; xin chào qui ngài.

Bờ-bờ-ray ra đến phòng ngoài thì la lên một tiếng thật to:

— Cho tới.

Bô-sân nói với An-be:

— Được, tôi không đến nghị viện, nhưng tôi có việc hay hơn bài diễn văn của ông Đăng-lát để biếu cho độc giả của tôi.

An-be trả lời:

— Tôi xin bạn đừng nói gì đến bá tước cả. Không thế, thì tôi không còn có cái công giới thiệu ngài với người ta nữa. Lạ lắm phải không, các bạn?

Rô-nô trả lời:

— Lạ lắm, tôi mới thấy người như thế lần đầu trong đời tôi. Mát-xi-mi-liêng, bạn về chưa?

— Thong thả để tôi chỉ địa điểm của tôi cho bá tước đã, vì bá tước đã hứa sẽ đến chơi với chúng tôi, đường Mếch-lay, 14.

Bá tước vừa gặc đầu vừa nói:

— Tôi xin đến sau.

Thế rồi Mát-xi-mi-liêng cùng Rô-nô cáo từ để một mình bá tước ngồi lại với An-be.

III

Giới thiệu

Khi chỉ còn một mình bá tước Mông-thế-tôn và An-be ngồi lại trong phòng, chàng thanh niên ta nói:

— Tôi xin phép bá tước bắt đầu thiệt hành nghề dẫn đường của tôi. Trước hết tôi xin giẫn bá tước đi xem cái nhà của tôi, để bá tước biết bọn thanh niên Ba-ri chúng tôi ở ra thế nào, tưởng cũng hay; đến phòng nào ta mở cửa sổ phòng nấy cho tiện.

Bá tước đã biết phòng ăn và phòng tiếp khách ở dưới, An-be bèn giắc ngài lên cái phòng mà chàng gọi là cái xưởng thợ của chàng và chàng thích hơn hết.

Không ai biết phê bình các đồ vật mà An-be chồng chất trong phòng ấy bằng bá tước, nào hàng vải phương đông, nào đồ sứ Nhật-bản, nào đồ chai Vơ-ni-dờ, cùng các thứ khí giới của đủ cả các nước, đồ gì, đồ gì, bá tước nhìn qua thì biết xuất sản ở đâu, vào thế kỷ nào. An-be đã sắp đặt sẵn sàng trong trí để giới thiệu cho bá tước, không ngờ chàng lại học lại bá tước. Kế, chàng đưa khách vào phòng khách trên lầu. Phòng nầy chưng đầy những bức tranh của các nhà danh họa đông tây kim cổ. Trước khi bước vào phòng, An-be định bụng thế nào cũng có điều lạ mắt nhà du lịch, nhưng chàng lại lầm lần nữa, bá tước không cần tìm xem tên các họa sĩ ở dưới mỗi bức tranh, vì chàng có nhiều họa sĩ chỉ ký tên tắt mà thôi, ngài nói liền bức tranh nào của họa sĩ nào, nói đúng hết, tỏ ra rằng chẳng những ngài biết tên các họa sĩ, mà lại còn nghiên cứu rất kỹ về các họa sĩ nữa kia.

Xem xong phòng khách thì qua phòng ngủ. Phòng nầy chưng diện một cách rất hợp thời; chỉ có một bức ảnh do tay họa sĩ Lê-ô hôn Rô-be vẽ và để trong cái khuông màu vàng lợt chói đọi.

Bá tước Mông-thế-tôn bước lẹ vào phòng và dừng chưn ngay trước bức ảnh ấy.

Ấy là bức ảnh một người thiếu phụ chừng hai mươi lăm hai mươi sáu tuổi, nước da sậm đỏ, mặc đồ gay, mi mắt hơi húp; nàng bận y phục làng chài Cát-tân, tóc ghim kim vàng; nàng đương đứng nhìn ra ngoài biển khơi..

Sắc mặt của bá tước biến hẳn, xanh như tàu lá, nhưng nhờ trong phòng không sáng cho lắm nên An-be không nhìn thấy được.

Hai người đứng lặng im một hồi; trong khi ấy bá tước đăm đăm nhìn bức ảnh. Sau đó ngài lên tiếng hỏi giọng rất tự nhiên:

— Tử tước có người tình đẹp như thế nầy sao? bộ y phục nàng bận đây hẳn là y phục khiêu vũ, đẹp quá nhỉ!

— A, bá tước lầm to rồi. Bá tước không biết thân mẫu tôi, chính bà đấy. Bà bảo họa bức ảnh nầy trước đây đã tám năm rồi. Bộ y phục đó tưởng như là bộ y phục để bận ngày lễ. Xem bức ảnh nầy tôi nhớ đến thân mẫu tôi năm 1830, thật không khác chút nào hết. Thân mẫu tôi thuê vẽ bức ảnh nầy trong lúc thân phụ tôi đi vắng. Chắc hẳn là bà định tâm lậm cho ông ngạc nhiên chơi; nhưng trái hẳn, thân phụ tôi không hằng lòng. Với bá tước, tôi xin nói thiệt, thân phụ tôi về phương diện gì cũng hơn thiên hạ, duy về phương diện mỹ thuật thì có hơi kém. Còn thân mẫu tôi, thì có tài họa, ưa bức ảnh nầy quá, không nỡ xé bỏ đi, nên cho tôi đem chưng ở đây, để bớt phết ý thân phụ tôi. Chốc nữa tôi sẽ xin chỉ bá tước xem bức ảnh của thân phụ tôi do họa sĩ Gờ-rô vẽ. Tôi phải xin lỗi bá tước vì phải bày tỏ điều nhỏ nhặt mà cần thiết ấy trước khi đưa bá tước sang nhà thân phụ tôi, để bá tước biết chừng mà đừng chê bức ảnh của ông trước mặt ông. Nói lại bức ảnh nầy, nó đối với thân mẫu tôi có cái ảnh hưởng lớn lắm: không sang đây thì thôi, sang đây làm sao bà cũng nhìn nó cái đã, mà mỗi lần nhìn là mỗi lần sa nước mắt. Ngoài chỗ hết đồng ý về bức ảnh nầy ra, thân phụ và thân mẫu tôi vẫn yêu đương nhau như ngày mới cưới, tuy ngày ấy cách đây có trên hai mươi năm trời.

Bá tước liếc mắt nhìn An-be, để dò ý chàng thanh niên ta; nhưng không nghi ngờ gì cả, chàng nói thật tình.

An-be tiếp luôn:

— Bây giờ tôi xin đưa bá tước sang chơi nhà thân phụ tôi. Khi tôi ở Rô-mờ được bá tước cứu sống cho, tôi có biên thơ về cho thân phụ tôi biết, lại có cho biết luôn rằng bá tước có hứa sang du lịch Ba-ri; thân phụ và thân mẫu tôi đương ngóng chờ nhịp cảm ơn bá tước...

Bá tước gật đầu một cái chớ không trả lời. Bá tước nhận lời của An-be, mà không lấy làm mừng rỡ, cũng không lấy làm ăn năn, ấy là cái cử chỉ của các nhà thượng lưu qui phái trong lúc giao thiệp. An-be gọi người bồi phòng bảo sang báo tin trước cho hai ông bà bá tước Mọt-xép biết sắp có bá tước Mông-thế-tôn đến.

An-be và bá tước cũng đi theo liền người bồi phòng.

Hai người bước vào phòng khách nhà bá tước Mọt-xép.

(Còn nữa)

Kế hoạch nam tiến của người Nhật

(Tiếp theo trang 1)

Hai môn với Đài loan, chỉ cách một giòng nước, lại gần các đảo quân lính của người Nhật, trong thì dựa đó mà chế ngự Hoa nam các miền duyên hải, ngoài thì làm nơi căn cứ mà xâm lược Nam dương quần đảo. Xem đó đã thấy cái bản thứ nhứt của đoàn ấy — bản Loan cảng — nhiệm vụ quan trọng là thế nào!

2) là *Thiết-đạo-bản*. Cái kế hoạch về Mãn-nam thiết đạo (đường sắt phía nam tỉnh Phúc kiến). Lộ thuyền khởi đầu từ An khê, Phan điền, trải qua Chương bình, Hòa an, Trường thái, Long khê, thẳng đến Tuang đề suốt ra biển. Toàn thuyền ấy cọng dài 350 dặm Tàu. Nếu thuyền ấy mà đổi hướng do Đông an đi thẳng Phan điền thì chỉ dài 200 dặm, rút ngắn được 1/3, mà đường sá bằng thẳng, không có núi cao hố sâu, giảm được công trình bắc cầu đào hầm. Song người Nhật không trù theo đường gần tiện nầy vì không cần mỏ sắt ở An khê mà thêm những mỏ than không khói ở Long nham về huyện Chương bình, muốn thu lặt lấy. Lại có dụng ý sâu sắc hơn nữa là mở dài hai đầu mối đường ấy, một mặt là đuổi thẳng vào tỉnh Quảng đông, một mặt là đi suốt ngang thượng du tỉnh Phúc kiến vào tỉnh Giang tây dựng giáp tiếp với đường Nam loan thọc vào miền Hoa trung. Cái kế hoạch vĩ đại đáng ghê chưa!

3) *Bản Thi châu*. Bản nầy người khám dò Phan điền ra, lại điều tra các mỏ phụ cận đó. Mỏ sắt Phan điền ở Tây-bắc huyện An khê, cách huyện thành 125 giặm, núi cao trên 300 thước (theo mặt bằng nước biển) vùng khoáng sản ấy chung quanh bao rộng nước 10 giặm (đến kề giặm Tàu), mỏ sắt ấy lộ trên mặt đất, nhứt gò đá lởm chởm trên đầu núi tức là khoáng miệng, thành phần nhiều có đến 90% mà ít cũng 55%. Chất sắt thì sắt nam châm, sắt đỏ, lưu hoàng. Mỏ nầy đời Tống có khai quật một lần mà thôi, hiện còn có trên 40.000.000 tấn, mỗi tấn bình quân giá 15 đồng, tổng số có 600.000.000$.

Ngoài ra phụ cận đó độ 60 giặm, còn nhiều khoáng sản khác như mỏ chì Nam dương, có trên 10.000.000 tấn, hiện nhà tư bản ở đấy đã mở lấy bán cho các nhà ngoại thương Hương cảng dùng chế bút chì. Lại thêm mỏ thiếc, mỏ lưu hoàng, mỏ đồng, mỏ than, khoáng chất cũng phong phú, nếu như Hội xã Mãn Thiết mà dưỡi thế lực vào tỉnh Phúc kiến thì bao nhiêu của trong kho vô tận kia, không phải còn là của người Trung hoa nữa, đó là một điều đáng lo...».

Cứ một việc trên, thấy đã tâm người Nhật vẫn không dày, kế hoạch Nam tiến của Nhật, nào chỉ tỉnh Phúc kiến nói trên mà đã mãn tức đâu! Hãy coi chừng!

VIÊN-LỰ dịch thuật

"CON-CHIM"

Xem kỳ báo ngày mai sẽ rõ

VIỆC TRONG NƯỚC

(Tiếp theo trang 3)

Chúng dân đi tìm xa xuất cực khổ quá: năm 1933 làm ở Quảng hậu về sửa đường đập từ tỉnh ra Non nước; năm 1934 đắp nền nhà thương và trường nữ học ở tỉnh; Năm 1935 làm tiền đình và xét cổ trong thành. Nam nay lấp hồ sen từ điện ở tỉnh ... toàn là việc ở làng khác tổng. Gần đây bộ Thi chính có tờ thông tư nhắc lại việc tư ích lưu hương, lại trong bài diễn văn quan Khâm đọc ngày hội đồng Bản hiệu có nói rõ ràng. Chúng tôi cầu xin nhà nước thương đến dân quê, tha cho dân chúng tôi khỏi phải nộp phụ phí và hai ngày lưu nhà, để chúng tôi có đủ công mà lo làm việc công ích trong làng.

Mong lắm!

Dân làng đồng ký

Chuyện thịt làng!

(Sao lại đánh áp bắt khai!)

QUẢNG NGÃI — Chiều ngày mùng 1 tháng 11 ta (14-12-36), thấy tên Huỳnh-Mau, 20 tuổi, ở làng Đ.ầu trang, tổng Nghĩa an phủ Tư nghĩa, dẫn tên kêu và thả về khoán bị đánh khai ra cho người.

Nguyên ngày tháng 8 năm nay, làng y cúng cần an, y tới bàn tế nhu dân khác; khi tế xong, đọn đài viên kỳ hương chức rồi mới cho dân ăn. Trong dân có người đã được ăn, có người chưa ăn, y có hỏi hương Hoành cho thịt ăn, mà hương Hoành nói: «Thịt hết rồi, chỉ còn thịt để cầu...».

Khi y về, ra ngoài ngõ đình, thì thấy tên Nguyễn-Lương xách thịt đi sau, có nhiều miếng thịt không có thể bưng lên cho ai. Y nghĩ là tên Lương ăn cắp thịt làng, nên y là tên Tên Lương nói: thịt ấy là lý Trọng sai nó xách lên nhà lý và cho ông hội viên Vỹ. Liền đó lý hương ra mắng chửi, rồi trình giải nội vụ về quan phủ xét, y đã khai thực như trên.

Ngày mùng 1 tháng 11 ta, ông thất phẩm Huỳnh-Bích trong làng kêu y nói có trát quan đòi đến nha hầu; y đi với ông đến phủ. Khi vào phủ hầu, quan dạy khai lại, quan sẽ tha cho. Lúc ấy đứng bên quan, có hương Soán và hương Hoành hầm: «Nó đã nghe lời bọn Nguyễn-Cẩm, Nguyễn-Liêm, Nguyễn-Trinh, Nguyễn-Mai bày biểu, xin quan tra thì nó mới khai thiệt...». Tức thì quan sức trói chặt và đánh đập rất nhiều, bắt khai như lời hương hầm trên. Vì đánh đau quá y phải khai theo, để cho 4 người kia bày, quan lấy cung rồi tha y. Y nghĩ rằng 4 người kia không bày biểu mà nay vì quan đánh khai ra cho họ, y e mang tội phạo vu nên ngày 14-12-36, y làm đơn đến tòa 15 các sự trên.

Quan tòa chấp đơn, đương xét.

Chúng cho cần chuyện thịt làng, ai ăn đâu mà dân đói bị đánh đập!

L. h Kh.

Ai đi Hội-Chợ Hanoi, nên biết

Hội chợ Hanoi đã mở cửa ngày 19 Décembre, giá xe lửa có hạ:

a) Chung nhau một bọn (1), đi về, ăn ở 3 ngày và vào xem khỏi mất tiền (hạng 1ère và 2e được ăn ngủ trên xe), giá như vầy:

Ga đi	giá khứ hồi			
	Hạng 1ère	*Hạng 2e*	*Hạng 3e*	*Hạng 4e*
Huế	70$	63$	20$	10$
Tourane	70$	63$	20$	10$
Quinhon	80$		23$	11$50
Nhatrang	90$	77$	26$	13$

b) Đi riêng từng người, khứ hồi, không ăn ngủ.

Ví dụ: Tourane — Hanoi: hạng 3e: 15$35, hạng 2e: 31$65...

c) Đi chung một bọn (2), cả khứ hồi, không ăn ngủ, ví dụ:

	GA HUẾ	GA TOURANE
Hạng 1ère	20$67	23$76
» 2e	13.78	15.84
» 3e	6.20	7.13
» 4e	4.13	4.75

Ai hỏi điều gì nữa thì hỏi tại các chef gare

(1-2): Đi chung một bọn, phải: hạng 1ère: 10 người; hạng 2e: 15 người; hạng 3e: 20 người; hạng 4e: 30 người.

Bắt được con bọn luôn

Ngày 29 tháng 10 ta (12-12-36), người lính khố xanh ở đồn Tân xuân, tổng Tính thượng, phủ Sơn tịnh, đến bắt công đánh tam sơn, trước cửa tiệm Đồng Phước ở làng Phước lộc (trong tổng). Lúc cả con bọn và người xem đến 10 người giải về đồn Tân xuân giam một đêm. Qua ngày sau (13-12-36) làm giấy giải cả bọn ra đồn Gò cháy hầu quan Một.

Quan phạt tên Nhơn người cầm cái bài côn người ra, kể thì 25 người thì 15 rồi tha cho về. Nghe sẽ phạt người khách chủ tiệm Đồng phước nữa.

L. h Kh.

Lý trưởng bị kiện vì tự giao đất làng cho người làng khác

Ngày 3-.2-36, hỷ cựu và dân làng Mỹ thiện, phủ Bình sơn, đồng ký đơn hơn 60 người, đến tòa kiện lý trưởng về việc giao đất.

Nguyên dân làng Mỹ thiện nghề hàm gốm, năm Duy tân thứ 3 (1909), có mua của người trong làng (hương Thào, một đám đất bồi sa, thuộc xứ Thầy khô để làm bán chôn cất. Đất ấy: đông giáp ruộng hương Thuần, tây gần đất Đặng Niêu, bắc gần sông. Qua năm Duy tân thứ 9 (1915), làng Long giang trích giao ruộng đất xứ Thầy khô ấy cho làng Mỹ thiện cũng ghi: tây giáp đất Đặng Niêu.

Năm ngoái, nhơn có phái viên đạc điền về đóng mốc giới, Đặng Niêu hỏi nài thế nào, quan phái cho đòi lý trưởng Mỹ thiện là Hồ Thường dẫn nhà hiểu, rồi lý trưởng [illegible] cho Đặng Niêu thấp về bộ làng Long giang, mà hỏi [illegible] và dân làng Mỹ thiện không ai hay biết. Ngày 21-10-36, hội đồng lập tạm bộ về làng, hỷ cựu và dân nhơn trong bản đồ thấy cái bãi chưa cất, là nơi mạng mạch sanh hoạt của họ mà nay mất đi không có trong bản đồ, nên họ hiện với phủ, quan phủ bảo đơn. Họ kêu tỉnh đã 2 lần đơn, tỉnh giao về phủ xét, quan phủ lại viện lẽ: «lý trưởng đã ký giao, tức là làng giao, nên phúc bẩm tỉnh xin bác đơn hỷ cựu và dân». Họ lấy làm ức, nên đã đưa đơn đến kêu tòa như đã nói trên. Đất của làng tức của chung đồng dân, có phải đất của lý trưởng đâu mà muốn giao cho ai cũng được!

D. A

Lại chia phiên chợ

Làng Tư cung nam (Sơn tịnh), trước có một cái chợ tục gọi là chợ Đồng, đến năm 1918 chợ ấy tan, thì dân trong làng nhóm buôn ở chợ Mỹ khê; sau vì số người góp chợ góp nặng, xảy chuyện xung đột hương chức 2 xóm Trước định và Bình định làng Tư cung nam bèn xin đơn lập chợ mới, gọi là chợ Cây quảng, nhóm họp đã hơn lâu, buôn bán được tiện lợi, số thuế lúc đầu mỗi năm nạp 30$, sau gia thêm đến 45$.

Đến năm 1932, hương lý làng Mỹ khê kêu xin chia phiên chợ Mỹ khê nhóm một ngày, chợ Cây quảng một ngày. Quan tỉnh về tại Mỹ khê đòi hai làng đến hiểu, và xét ra chợ Cây quảng số thuế nhiều (45$), mà chợ Mỹ khê số thuế có ít (10$), không thể chia phiên cho nhau được, nên để nhưng cựu, chợ nào nhóm riêng chợ nấy. Đó là một lần xin chia phiên đã không thành.

Gần đây hương lý làng Mỹ Khê lại có đơn xin chia phiên lần nữa. Quan tỉnh có cho đòi hào cựu hương chức 2 xóm kia hiểu thuận chia phiên, song phần đông không thuận ưng. Riêng có đại hào mục Thuộc và chánh ấp [illegible] Chất thuận lý

Kho chuyện.

Báo *Điển tín* ra ngày 12 Décembre, có đăng: hôm chủ nhật ông Champevert ở Nha trang nghỉ xe sang đến M'Drac ban đêm, giữa đường gặp 4 con cọp ra, ông giết một hai ở con, còn 1 con, vì bắt thấy đạn, không thì cũng giết luôn. Bắn thì ít giỏi!

Cũng có báo *Điển tín* trên, có in cái tên Lucie Godino và Simplico, là hai anh em ở Mỹ, từ thuở mới sinh đã dính liền trong với nhau, không ai làm sao xẻ đôi ra được. Mới đây có tên Lucie đã chết lại anh thương khiêng đi, còn Simplico đang sống; quan thầy thuốc đã xẻ thân qua mình Lucie để cứu Simplico, và thêm các bộ phận cần cho thân thể Simplico sống được, vì thuở nay 2 anh em vẫn đồng chung với nhau một hơi thở và một bộ máu. Chưa rõ Simplico có sống được không.

Chuyện thiệt lạ!

Cậu Phạm-kinh-Tăng, vì giận dỗi với một cô gái Nhựt ở Saigon, bị bắt đưa ra tòa Trừng trị kết án 8 tháng tù. Cậu chống án. Vừa rồi tòa Phúc án xét lại, chỉ phạt cậu 100 quan tiền vạ thôi.

Theo *Trung-Bắc-tân-văn*, sáng 17 Décembre, một đứa bé ở số nhà 60 phố Charron, (Canel) đem một cái bát trả cho hàng phở gần đấy; ra vừa nửa đường thì có đứa gian đổ chộp hắp cả con bé bỏ lẫn cái vòng vàng giá 70$!

THƠ TÍN

Cùng Ô. L. k. L. Vinh

[illegible] ông. Lịch sử Thái-Ngạn, nằm trên Tiếng-Dân đã đăng rồi, nên không đăng lại.

Ô Đ. v. L. phủ Thọ xuân Thanh-hóa

Được bài ông nói chuyện giao sư bị thay đổi, v. v... phải nói rõ người nào, chớ rồi trống như thế không đăng được.

Ô Minh-Biện Quảng-Nam

Xin ông cho biết những tên, họ và làng, tổng của mấy người thợ. Địa chỉ ông hồi đó hiện bao không biết rõ.

Ô. Đ. h Đ. ở Thọ-tường Đức thọ Hà-tịnh

Khi nào có tin tức gì quan hệ, ông gởi vào, xét đăng, sẽ đăng. T. D.

khi nào mà nhiều người không biết, nên dân vẫn kêu nài. Ngày 22 tháng 10 ta, (5-12-36), có trát đòi hương chức bảo cựu xóm Trường định và xóm Bình định [illegible] hiểu thuận ký sự chia phiên đó, song họ không thuận ký, quan cho về. Kể lại thấy có trát về sức người đó cần ngày 24 tháng 10 (7-12-36) phải tới tới tỉnh hầu nữa. Trát sức sau nầy rất nghiêm, có nói nếu người nào chậm thiếu sẽ bị nghị phạt. Không rõ lần nầy họ có ép buộc mà ký không.

Việc buôn bán quan thiết đến sự sống của dân, mong quan trên xét về ý nguyện của phần đông.

Bạn buôn chợ

Hát giúp

ĐALẠT — Hôm 11-12-36 trước rạp chớp bóng Đa lạt, ông V. Q. T. có tổ chức cuộc hát giúp hai hội «Trung Bắc kỳ tương tế và Phước thiện hội Đa lạt». Người xem khá đông, tiền thu vào cửa được 89$10 trả lui tiền rạp 30$ còn lại 59$10

Dự-Xem

Việc Thế-giới

cuộc giải quyết các vụ đình công mà những điều của Ủy ban định rồi thì hai phe chủ thợ bổ buộc phải tuân theo, thi hành.

Ông Mahieu, nghị viên miền Bắc tuyên bố rằng các kỹ nghệ gia ở miền đó tán thành sự lập ra Ủy ban giám cuộc. Nhiều ông nghị khác ở miền Bắc tỏ ý lo ngại về tình hình ở khu vực đó trở nên nghiêm trọng vì dân thợ chiếm giữ các hầng và các xưởng.

Đại biểu Chánh phủ nhìn nhận rằng: sự chiếm các hầng là phi pháp, nên đã phát hiện phương pháp giải quyết như vầy: trong khi có cuộc đình công, trao cho binh lính giữ các hầng, ngăn cấm dân thợ chiếm giữ các nơi đó và ngăn cấm [illegible] chủ hầng mướn nhân công mới về thế dân thợ đã đang làm rồi. Như vậy có thể hy vọng tránh động các cuộc xung đột đáng tiếc.

Thượng nghị Viện, sau một cuộc trao đổi ý kiến, liền tán thành ý kiến của chính phủ và quyết định trao vấn đề đó cho Ủy ban Lập pháp và các viện kinh tế xem xét. Hội ngày thứ sáu Ủy ban sẽ nhóm động kiếm một phương pháp giải quyết có thể làm vừa lòng mọi người.

Thủ tướng Blum muốn liều kết cuộc đình công ở miền Bắc

Paris 18-12 — Theo một bản thông cáo chánh thức thì Thủ tướng Blum sự cuộc đình công trong kỹ nghệ kim khí ở miền Bắc nước Pháp có ảnh hưởng nguy hiểm tới sự quốc phòng, đã cậy ông quận trưởng quận Nord cho hai phe chủ, thợ hay các điều kiện giải quyết sẽ ngài trù định như vầy:

1) Nhân công lập tức trở lại làm việc.

2) Hết thảy các vụ xung đột tối thời đều do quan Chánh tòa Phúc án giải quyết vì chánh phủ trao cho ngài trọn quyền làm phận sự đó.

3) Thi hành các phương pháp cần thiết động sự sản xuất không xuống dưới mực trung bình.

4) Từ bữa thứ bảy quan chánh Tòa Phúc án, chủ tịch Ủy ban giám cuộc sẽ bắt đầu xem xét các giấy tờ ăn nhập tới cuộc đình công.

CUỘC NỘI-LOẠN TÂY-BAN-NHA

40.000 nghĩa binh Pháp, Nga giúp hồng quân Tây ban nha

Paris, 18-12 — Một đoàn gồm 7 ông nghị hữu đảng mới đi du lịch bên Tây ban nha về đã cho ấn hành một bản thông cáo đại ý như vầy: Cuộc nội chiến Tây ban nha lần lần có tánh cách một cuộc quốc tế chiến tranh.

Theo báo *Le Journal* thì các ông nghị đó phỏng định rằng: số nghĩa binh ngoại quốc đang tòng chinh trong các đội vệ binh binh dân Tây ban nha lên tới 40 ngàn, kể ra 15 ngàn nghĩa binh Pháp và 25 ngàn nghĩa binh Nga. Mấy ông nghị đó nói rằng: Họ tin chắc là [illegible] nầy, khí giới, chiến cụ Pháp không nhập cảng. Ở Tây ban nha nữa, song trái lại, Nga đã giúp binh khí cho hồng quân nhiều hơn nữa.

Cuộc mộ nghĩa binh Pháp qua lòng chính bản Tây ban nha vẫn tiến hành một cách lớn lao quan trọng lắm.

Mấy ông thân sĩ đó tuyên bố rằng họ có cảm tưởng là trong các khu vực ở dưới quyền cai trị của loạn quân, trật tự và cuộc trị an giữ vững và nền kinh tế cũng có mới vẫn hồi, phục hưng. Theo lời mấy ông thì sự Pháp từ chối không bán khí giới cho loạn quân có có ảnh hưởng xấu xa tới tương lai nước Pháp, về phương diện kinh tế và chính trị.

Mấy ông tin chắc là nội trong 15 ngày nữa loạn quân sẽ đầu hàng, vì quân đội và binh khí của họ đều tinh nhuệ, tối tân và đầy đủ hơn của phe địch.

Thành Madrid bị bắn phá dữ dội

Loạn quân vẫn kế tiếp tấn công đã chiếm được một khu đất khá rộng ở mặt trận Casa de Campo.

Quân Chánh phủ trên tới phản công, nhưng phải lui về bản trận.

Mặc dầu có tuyết và sương mù, hai bên cứ giao chiến. Loạn quân bắn phá Madrid làm chết 100 người và nhiều người bị thương.

Quí Ngài

CÓ ĐI FOIRE HANOI

XIN NHỚ

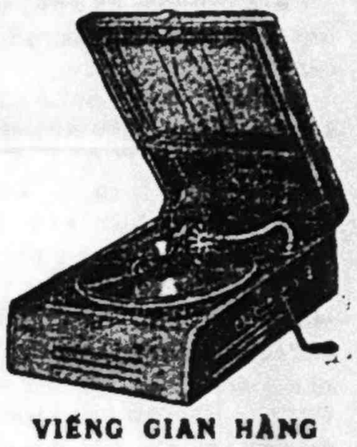

VIẾNG GIAN HÀNG

Lê - văn - Tài

82, Rue G. Guynemer SAIGON

Stand N° 16, Série « F »

Bản đồ hiệu địa bài:

NAM, TRUNG, BẮC, LÀO, TÀU

GIÁ THỰT HẠ

Có trên 20 thứ máy hát «DOUGLUS» là hiệu máy danh tiếng nhất, kiểu tối tân, cực đẹp, giá rẻ bất ngờ, chỉ bán hạ giá trong 15 hôm hội chợ mà thôi.

NHÂN-TẠO-HUYẾT

BỔ-HUYẾT—SÁT-TRÙNG

Bổ-dưỡng thân-thể — Lọc sạch máu bầm — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng vết, lở, ghẻ — *Giá suy yếu rất ít ăn xanh xao — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở cữ dùng chóng đỡ đa, mau trở lại tươi đẹp.*

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 16$75$50

CHÚ

CỐ-TINH BỔ-THẬN

THẬN-HƯ — DI-TINH

CHUYÊN-TRỊ. Đinh-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khí sơ phát: đau lưng, mỏi vai, mỏi hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng rát, mồi khô — Gầm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm-bao mộng mị vơ vẩn.... Dù mặng nhọc, đã dùng đến thuốc nầy là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người không bởi thơ mình-tà đã đăng trước, cay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

« . . . . Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào-chế Thái-« tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt « trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang-mai ».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN:

« . . . Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu « rất quí như SÂM một cây v. v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N° 114 — Hàng-Bông — HANOI

HOÀNG - VĂN - ẤP

Hễ mới mắc bệnh LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU ĐÃ NHẬP CỐT, nghĩa là thỉnh thoảng trong thịt có buồn như kiến bò, hay nóng nảy có thì mê hay nước đái có trắng như sợi chỉ, thế là bệnh đã nhập cốt, như thế thì phải kịp chữa ngay, nếu để lâu sau ra lắm bệnh rất nguy hiểm mà hại cả giống dòi, muốn mau khỏi chỉ nên thuốc HOÀNG-VĂN-ẤP, 67, Phố Ninh-xá, BẮC-NINH là mau khỏi rất hết nọc, mà vẫn đi như thường, chớ bản hiệu không cần bịa đặt nhiều lời hay vẽ hình ảnh ra, như thế chỉ khó tìm cho người có bệnh, vậy ai có bệnh cần dùng thử thì mới biết thuốc của hiệu hay đã có tiếng xưa nay, thuốc LẬU 1$60, TIM-LA 2$00 1 lọ, khi mua gởi ít tiền trước, còn gởi lĩnh hóa giao ngân, xin chớ bỏ qua, có dùng thì mới rõ.

PHẢI LO ĐẾN TÍNH-MỆNH

Hạ thu giao tiết, chính là lúc người ta sinh bệnh sốt nóng cảm gió

THỔI NHIỆT TÂN ĐẠI - QUANG

là thứ thuốc để trừ các bệnh cảm mạo sương gió, sốt nóng, sốt rét, nhức: đầu, trúng hàn, trúng thử, công hiệu hơn hết mọi thứ thuốc khác, cam đoan trong năm mươi phút kiến công

ĐẠI - QUANG - DƯỢC - PHÒNG

TỔNG-CUỘC: 27, Boulevard TỔNG-ĐỐC-PHƯƠNG, CHỢ-LỚN — PHÂN-CUỘC: 29 PHỐ HÀNG NGANG — HANOI

Imprimerie TIẾNG-DÂN — HUẾ